

# TOSHIBA

## MÁY GIẶT HOÀN TOÀN TỰ ĐỘNG (Chỉ sử dụng cho mục đích gia dụng)

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kiểu máy

# AW-DK1000FV

- Công ty TOSHIBA chân thành cảm ơn quý khách đã tin nhiệm và chọn mua máy giặt TOSHIBA.
- Quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng máy.
- Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này để tham khảo về sau.

16138000013449  
6348375801

# MỤC LỤC

Hướng dẫn để sử dụng an toàn .....	3
Cách lắp đặt .....	8
Mô tả sản phẩm .....	8
Nơi lắp đặt .....	9
Tháo bao bì máy .....	9
Cân bằng máy .....	10
Chọn loại vòi nước .....	11
Cách lắp ống cấp nước vào vòi nước và máy giặt .....	11
Cách sử dụng .....	12
Chuẩn bị trước khi giặt .....	12
Bắt đầu giặt .....	12
Khi giặt xong .....	12
Cần lưu ý trước khi giặt .....	13
Sử dụng nước giặt và bột giặt .....	13
Bảng điều khiển .....	14
Chức năng tùy chọn .....	15
Cài đặt tùy ý cho chương trình giặt .....	17
Chọn chế độ giặt .....	17
Chương trình giặt .....	18
Lượng bột giặt hay nước giặt và nước xả vải nên sử dụng .....	19
Vệ sinh máy .....	19
Vệ sinh máy và nội dung phải lưu ý .....	19
Vệ sinh bên ngoài máy giặt .....	19
Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước .....	20
Trở ngại và cách xử lý .....	20
Thông số kỹ thuật .....	22
Điều khoản bảo hành .....	23

## HƯỚNG DẪN ĐỂ SỬ DỤNG AN TOÀN

Để an toàn, bạn phải làm theo các thông tin trong hướng dẫn sử dụng này để giảm thiểu nguy cơ cháy, nổ, điện giật hay để ngăn ngừa việc làm hỏng tài sản, thương tật cá nhân hay chết người.

- Thiết bị này không dành cho người (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng về thể chất, giác quan, trí tuệ hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ nhỏ phải được giám sát để chắc chắn là chúng không chơi với máy này.
- Nếu dây nguồn bị hỏng, phải thay thế dây nguồn bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hay người có chuyên môn để tránh nguy cơ bị điện giật.
- Khi lắp đặt máy giặt, hãy sử dụng ống cấp nước mới kèm theo máy và không sử dụng lại ống cấp nước cũ.
- Không được che chắn hay phủ thảm ở các khe thông thoáng của máy.
- Máy này là để sử dụng trong gia đình.

Kiểu máy	Khối lượng giặt	Áp lực nước tiêu chuẩn
AW-DK1000FV	9,0 kg	0,03MPa~ 0,8MPa

Dưới đây là giải thích của biểu tượng:

### **Cảnh báo!**

Biểu tượng này cùng với dòng chữ mô tả cho biết tình trạng có khả năng nguy hiểm - dẫn đến chết người hoặc thương tật nghiêm trọng trừ khi đã được tránh.

### **Cẩn thận!**

Biểu tượng này cùng với dòng chữ mô tả cho biết tình trạng có khả năng nguy hiểm - dẫn đến thương tật nhẹ, hoặc làm thiệt hại tài sản hay môi trường.

### **Lưu ý!**

Biểu tượng này cùng với dòng chữ mô tả cho biết tình trạng có khả năng nguy hiểm - dẫn đến thương tật nhẹ.

### **Cảnh báo!**

#### **Điện giật!**

- Máy này chỉ được sử dụng trong nhà.
- Không được đặt máy ở nơi ẩm ướt.
- Không được đưa tay vào lồng giặt đang xoay.
- Trước khi thực hiện bất kỳ việc bảo trì nào cho máy, phải rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện.
- Phải luôn rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện và tắt nguồn cấp nước cho máy sau khi sử dụng.  
Áp lực tiêu chuẩn của nước cấp vào máy là từ 0,03 MPa ~ 0,8 MPa.
- Máy giặt phải được nối đất. Trong trường hợp máy hỏng hay có sự cố, việc nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật bằng cách tạo ra đường dẫn có điện trở nhỏ nhất để xả dòng điện rò nếu có.
- Máy giặt này sử dụng dây nguồn có dây dẫn nối đất cho máy và phích cắm điện có chấu nối đất.  
Phải cắm phích dây nguồn vào ổ cắm điện - có chấu nối đất phù hợp với phích dây nguồn, được lắp đặt và nối đất đúng theo quy định về an toàn điện.



- Việc nối đất không đúng cho máy giặt - khi sử dụng ổ cắm điện không nối đất hoặc khi chấu nối đất của ổ cắm điện không phù hợp với chấu nối đất của phích dây nguồn, có thể dẫn đến rủi ro bị điện giật. Hãy kiểm tra với nhân viên kỹ thuật điện thành thạo hay nhân viên bảo hành nếu bạn nghi ngờ không biết máy giặt đã được nối đất đúng chưa.
- Không được sửa đổi phích cắm điện của dây nguồn máy giặt. Nếu phích cắm này không phù hợp với ổ cắm điện, phải thay thế ổ cắm điện bởi nhân viên kỹ thuật điện thành thạo.
- Hãy kiểm tra với nhân viên kỹ thuật điện thành thạo hay nhân viên bảo hành nếu bạn nghi ngờ không biết máy giặt đã được nối đất đúng chưa.
- Phải chắc chắn là thiết bị điện và nước được kết nối bởi kỹ thuật viên thành thạo, tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị và quy định về an toàn điện.
- Máy này chỉ được sử dụng trong nhà.

### **An toàn với trẻ nhỏ**

- Máy này có thể sử dụng bởi trẻ nhỏ từ 8 tuổi trở lên và người bị suy giảm khả năng về thể chất, giác quan, trí tuệ hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng máy một cách an toàn và hiểu được các nguy hiểm liên quan. Trẻ nhỏ không được chơi với máy này. Việc vệ sinh và bảo dưỡng dành cho người sử dụng không được để trẻ thực hiện mà không có giám sát.
- Vật nuôi và trẻ nhỏ có thể leo vào trong máy. Phải kiểm tra máy trước mỗi lần sử dụng.
- Trẻ nhỏ phải được giám sát để chúng không được chơi với máy này.
- Phải giữ trẻ và vật nuôi ở xa máy khi máy đang hoạt động.

## **Nguy cơ nổ!**

- Không được giặt hay sấy đồ dùng - đã được vệ sinh, tẩy rửa, ngâm hoặc bị ố bởi chất dễ cháy, nổ (như sáp, dầu, sơn, xăng, chất tẩy, chất tẩy làm sạch dạng khô, dầu lửa,...). Giặt hay sấy đồ dùng này có thể gây cháy hoặc nổ.
- Hãy kiểm tra kỹ bằng tay tất cả đồ dùng muốn giặt trước khi cho vào máy.



## **Cẩn thận!**

### **Khi lắp đặt máy**

- Máy này chỉ được sử dụng trong nhà.
- Máy này không được thiết kế để sử dụng bên trong không gian kín.
- Không được che chắn hay phủ thảm ở mặt đáy thông thoáng của máy.
- Không được lắp đặt máy trong nhà tắm, nơi ẩm ướt hay nơi có ga dễ nổ.
- Phải gỡ bỏ tất cả vật liệu bao gói trước khi bắt đầu sử dụng máy. Nếu không, máy có thể bị hỏng nghiêm trọng.
- Máy giặt này chỉ có một ngõ cấp nước vào - để nối đến đường ống nước thông thường trong nhà.
- Sau khi lắp đặt, phích cắm điện phải ở nơi có thể tiếp cận được.
- Không đặt máy ở nơi có ánh nắng chiếu trực tiếp vào vì các bộ phận bằng nhựa có thể bị biến dạng hoặc đổi màu.  
Tránh đặt máy ở nơi máy giặt có thể bị đông cứng khi thời tiết lạnh.

## **Nguy cơ làm hỏng máy!**

- Máy giặt này chỉ được sử dụng trong gia đình và được thiết kế chỉ cho đồ giặt phù hợp với việc giặt bằng máy.
- Không được leo lên và ngồi ở mặt trên máy.
- Cần thận khi thao tác và vận chuyển máy:
  - Phải xả hết nước còn đọng lại trong máy.
  - Phải thao tác cẩn thận. Khi nâng máy, tuyệt đối không được nắm vào các phần hay bộ phận nhô ra của máy.
  - Máy giặt này nặng. Do đó, phải vận chuyển cẩn thận.
- Không được đóng nắp máy bằng lực quá mạnh.
- Tuyệt đối không được giặt thảm bằng máy này.

## **Vận hành máy!**

- Trước khi giặt lần đầu, hãy cho máy chạy chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT và không cho đồ giặt vào trong máy.
- Tuyệt đối không được cho dung môi dễ cháy, nổ hay độc hại vào máy. Không được xem xăng, cồn,... là chất tẩy để cho vào máy. Hãy chỉ chọn bột giặt hay nước giặt phù hợp cho việc giặt bằng máy, nhất là với máy giặt cửa trên.
- Trước khi cho quần áo vào máy giặt, phải chắc chắn là tất cả các túi đã được lấy hết vật dụng ra. Vật dụng sắc, nhọn và cứng như tiền xu, châm, móc cài, đinh, vít, đá,... còn sót lại trong túi có thể làm hỏng máy nghiêm trọng.
- Trong khi giặt, tuyệt đối không cho nước vào bằng tay.

# CÁCH LẮP ĐẶT

## Mô tả sản phẩm

Nắp trên bằng kính

Ngăn đựng bột giặt hay nước giặt và nước xả vải

Lồng giặt

Khung máy

Bảng điều khiển

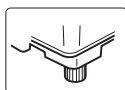
Vỏ máy

Ngõ vào cấp nước

Phích dây nguồn

Tay nắm

Ống xả

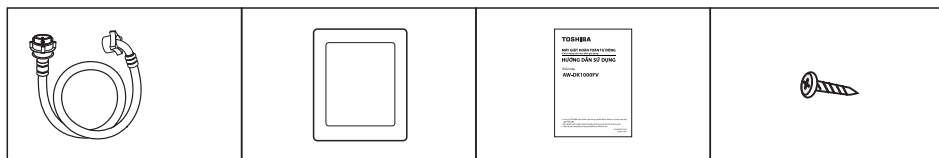


Chân máy  
có thể điều chỉnh

### ⚠ Lưu ý!

- Hình này chỉ để tham khảo. Hãy xem trên sản phẩm thực tế.

## Phụ kiện



Ống cấp nước vào

Tấm che ở mặt dưới

Hướng dẫn  
sử dụng

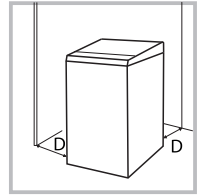
Ốc

# Hướng dẫn lắp đặt

## Nơi lắp đặt

### ⚠ Cảnh báo!

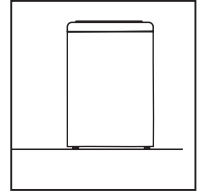
- Việc ổn định máy là quan trọng để máy không bị dịch chuyển hay rung lắc!
- Phải chắc chắn là không để máy giặt đè lên dây nguồn.



Khoảng cách xa mặt bên hay mặt sau tối thiểu  $D \geq 20$  mm

Trước khi lắp đặt, hãy chọn nơi đặt máy có đặc điểm sau:

- Mặt nền cứng, khô và bằng phẳng.
- Tránh ánh nắng chiếu trực tiếp vào.
- Đủ thông thoáng.
- Nhiệt độ xung quanh trên  $0^{\circ}\text{C}$ .
- Để xa nguồn nhiệt như bếp ga hay than.

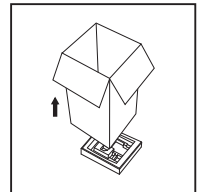


## Tháo bao bì máy

### ⚠ Cảnh báo!

- Vật liệu bao gói - như xốp đệm, lớp màng bảo vệ máy,... có thể nguy hiểm đối với trẻ nhỏ.
- Vì có thể gây ngạt thở, hãy để tất cả vật liệu bao gói xa trẻ nhỏ.

- Lấy thùng giấy và xốp đệm ra khỏi máy.
- Nhấc máy lên và lấy ra ngoài xốp đệm ở mặt dưới máy.
- Gỡ băng keo giữ dây điện nguồn và ống xả.
- Lấy ống cấp nước từ trong lồng giặt.



### ⚠ Lưu ý!

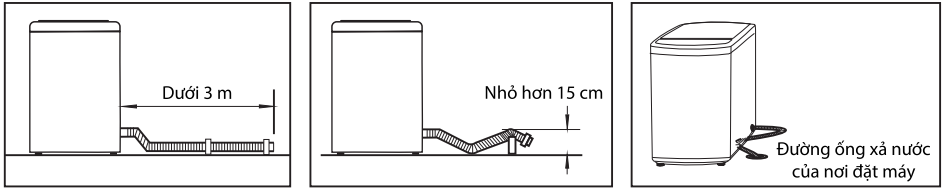
- Không được vận hành máy mà chưa lấy xốp đệm ở mặt dưới máy ra. Nếu không, có thể làm hỏng máy.

## Lắp đặt ống xả

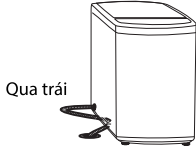
### ⚠ Cảnh báo!

- Không được xoắn, thắt nút hay nén ống xả.
- Phải lắp đặt đúng ống xả. Lắp sai sẽ làm rò rỉ nước.
- Nếu ống xả quá dài, không được đẩy ống này vào trong máy vì sẽ gây ra âm thanh bất thường.

## Cách lắp đặt đầu ống xả



## Cách đi ống xả



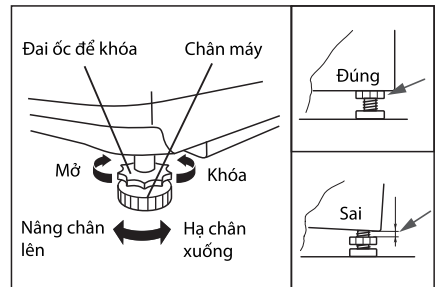
Ống xả đi qua lỗ ở mặt hông trái của máy



Ống xả đi qua lỗ ở mặt hông phải của máy

## Cân bằng máy

- Dùng thước đo độ cân bằng để kiểm tra xem máy đã cân bằng chưa. Nếu chưa, hãy làm các bước sau.
- Hai chân máy ở phía trước có thể điều chỉnh được. Kiểm tra chân máy nào chưa chạm vào mặt nền đặt máy. Nếu chưa chạm, hãy mở đai ốc theo chiều kim đồng hồ, rồi hạ chân máy xuống đến khi chạm đất.
- Siết chặt đai ốc ở chân vừa chỉnh để cố định vào thân máy giặt.
- Ấn vào mặt trên máy - ở hai góc đối diện nhau, để kiểm tra xem máy còn lắc lư không hay đã được cân bằng.



## ⚠ Cảnh báo!

- Sau khi đã chỉnh cân bằng máy, phải siết chặt đai ốc ở hai chân máy phía trước vào mặt đáy của máy giặt.

## Chọn loại vòi nước

- Hãy chọn loại vòi nước phù hợp.



Loại thông thường



Loại có ren

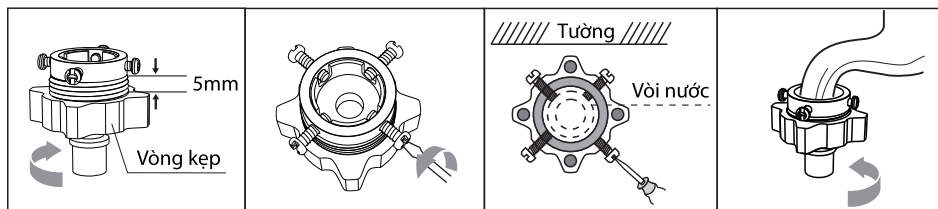


Loại dùng riêng cho máy giặt

## Cách lắp ống cấp nước vào vòi nước và máy giặt

Có 2 cách để lắp ống:

Cách 1: lắp ống cấp nước vào vòi nước thông thường

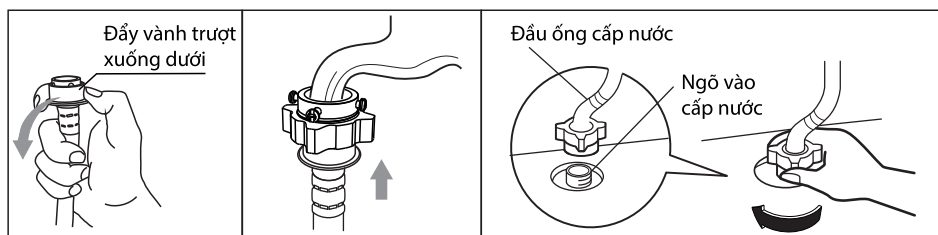


Nới lỏng vòng kẹp để phần ren rộng 5 mm

Nới lỏng 4 ốc

Lắp đầu ống vào vòi nước rồi siết chặt đều 4 ốc

Vặn chặt vòng kẹp

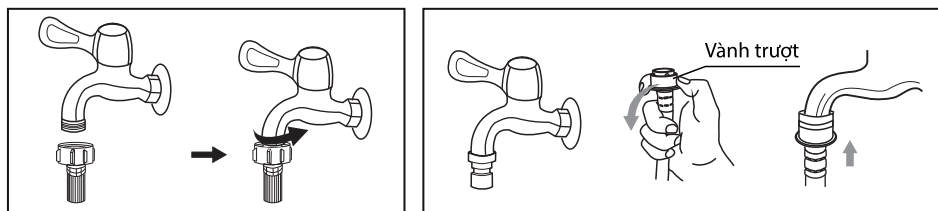


Đẩy vành trượt xuống dưới, rồi gắn ống cấp nước vào đầu ống vừa bắt ốc

Lắp ống đã hoàn tất

Sau khi lắp đặt ống, kiểm xem nước có rò rỉ không

Cách 2: lắp ống cấp nước vào vòi nước loại có ren hay loại dùng riêng cho máy giặt.



Với loại vòi nước có ren

Với loại vòi nước dùng riêng cho máy giặt

### ⚠ Cảnh báo!

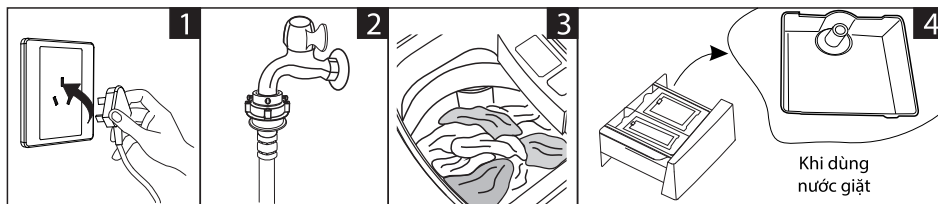
- Để tránh rò rỉ nước làm hỏng máy, hãy làm theo các hướng dẫn trên.
- Không được xoắn, đè, sửa đổi hay cắt ống cấp nước.

# CÁCH SỬ DỤNG

## 1 Chuẩn bị trước khi giặt

### ⚠️ **Cẩn thận!**

- Trước khi giặt, phải chắc chắn là máy đã được lắp đặt đúng.
- Trước khi giặt lần đầu, hãy cho máy chạy chương trình **VỆ SINH LỒNG GIẶT** và không cho đồ giặt vào trong máy.



1  
Cắm phích nguồn  
vào ổ cắm điện

2  
Mở nước cấp  
cho máy giặt

3  
Cho đồ giặt vào  
rõi đóng nắp máy

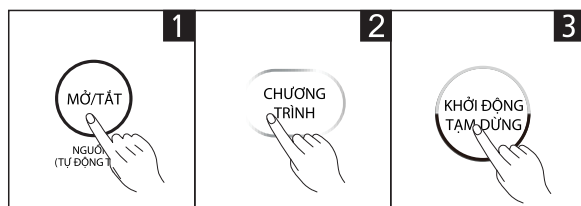
4  
Cho bột giặt hay nước giặt  
và nước xả vải vào

Khi dùng  
nước giặt

### ⚠️ **Ghi chú!**

- Khi dùng nước giặt, hãy tháo nắp của ngăn đựng như hình trên.

## 2 Bắt đầu giặt



1  
Mở nguồn

2  
Chọn chương trình

3  
Bắt đầu giặt

### ⚠️ **Ghi chú!**

- Có thể chọn mực nước bằng tay.

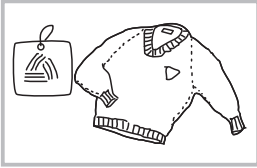
## 3 Khi giặt xong

Máy phát ra tiếng “bíp” và nguồn điện sẽ tự động tắt. Khi đó, bạn có thể lấy đồ giặt ra.

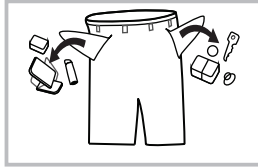


## Cần lưu ý trước khi giặt

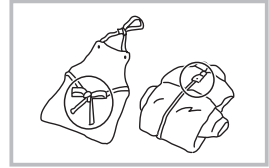
- Trước khi giặt, hãy kiểm nhãn trên đồ giặt và hướng dẫn sử dụng bột giặt hay nước giặt. Hãy sử dụng loại bột giặt hay nước giặt có độ đậm đặc thấp phù hợp cho việc giặt bằng máy.



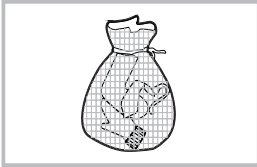
Kiểm nhãn trên đồ giặt



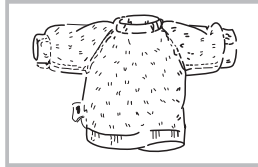
Lấy hết vật dụng  
ra khỏi túi



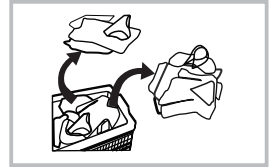
Thắt lại dây vải dài,  
dây khóa  
hay cài lại nút



Bỏ đồ giặt nhỏ  
vào trong túi



Lộn mặt trái của đồ giặt có  
mặt lông mịn vào trong



Phân loại đồ giặt làm bằng  
vật liệu khác nhau

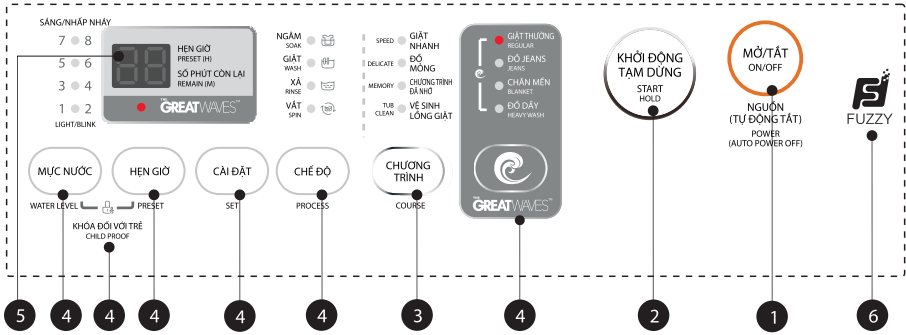
### Cảnh báo!

- Khi giặt ít đồ giặt, hiện tượng lệch tâm lớn có thể xảy ra và máy phát ra âm thanh cảnh báo. Khi đó, bạn cần thêm một hoặc hai đồ giặt nữa để máy vận hành êm.
- Không được giặt đồ giặt đã ngâm trong dầu hỏa, xăng, cồn hay vật liệu dễ cháy khác.

## Sử dụng nước giặt hay bột giặt

- Đối với bột giặt vón cục hay nước giặt đậm đặc, nên hòa tan bằng một ít nước trước khi đổ vào ngăn đựng - để tránh ngổ ra của ngăn bị nghẹt và nước tràn ra ngoài khi máy cấp nước vào.
- Hãy chọn loại bột giặt hay nước giặt phù hợp với loại máy giặt cửa trên đã chọn để đạt được hiệu quả giặt tốt nhất - ít tốn nước và ít tốn điện.

# Bảng điều khiển



## Ghi chú !

- Hình này chỉ để tham khảo. Hãy xem trên sản phẩm thực tế.

### 1 Nút MỞ/TẮT nguồn

Để tắt mở nguồn điện cho máy giặt.

### 2 Nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG

Nhấn nút này để bắt đầu giặt hoặc tạm dừng chương trình đang giặt.

### 3 Nút chọn CHẾ ĐỘ

Để chọn chế độ tùy ý.

### 4 Nút chọn chương trình, thêm chức năng và đèn báo

Đèn báo tương ứng với chương trình được chọn sẽ sáng lên.

### 5 Hiển thị

Hiển thị việc cài đặt, thời gian còn lại dự kiến, thông tin về tình trạng của máy giặt. Máy sẽ hiển thị trong suốt chương trình giặt.

### 6 Chức năng tự động chọn mực nước FUZZY

Máy giặt sẽ tự động chọn mực nước tùy theo khối lượng đồ giặt. Sau khi nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG, máy sẽ bật chức năng này để tự động chọn mực nước.

Chức năng này sẽ không hoạt động khi:

- Đã có nước trong lồng giặt.
- Đã chọn mực nước trước khi nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG.

## Ghi chú !

- Chương trình GIẶT THƯỜNG, ĐỘ JEANS, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀ NHỜ và ĐỘ DÂY có chức năng tự động chọn mực nước này.

# Chức năng tùy chọn



## MỤC NƯỚC

Để chọn mục nước tùy vào loại đồ giặt, độ bẩn và thói quen giặt của người dùng.



## CÀI ĐẶT

Để chọn thời gian ngâm, giặt, số lần xả hay thời gian vắt sau khi đã nhấn nút **CHẾ ĐỘ** để chọn chế độ ngâm, giặt, xả hay vắt tương ứng.



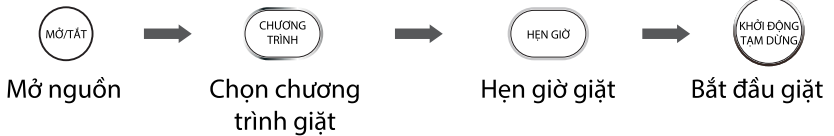
## CHẾ ĐỘ

Để chọn một trong các chế độ **NGÂM, GIẶT, XẢ** hay **VẮT**.



## HẸN GIỜ

- Nhấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình giặt.
- Nhấn nút **HẸN GIỜ** để chọn thời gian hẹn giờ bắt đầu giặt.
- Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG** để máy bắt đầu hẹn giờ rồi giặt.



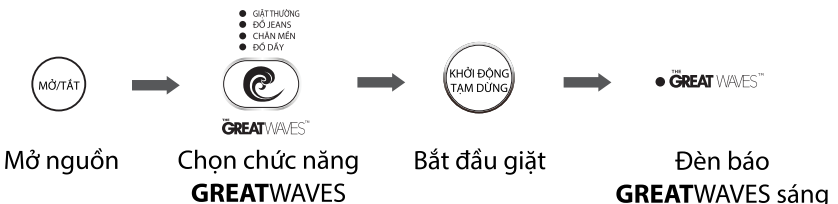
Mỗi lần nhấn nút **HẸN GIỜ**, thời gian hẹn giờ giặt sẽ thay đổi để bạn tùy ý chọn. Hãy chọn giờ hẹn trước khi bắt đầu giặt. Nếu đã bắt đầu giặt mà bạn lại muốn hẹn giờ, hãy nhấn nút **MỞ/TẮT** nguồn để tắt rồi mở nguồn lại, chọn lại chương trình, hẹn giờ rồi bắt đầu giặt.

## ⚠️ Lưu ý!

- Nếu mất điện nguồn khi máy giặt đang hoạt động, bộ nhớ đặc biệt bên trong máy sẽ lưu chương trình đã chọn. Khi có điện trở lại, máy sẽ tự động chạy tiếp chương trình đang chạy khi mất điện.



Chức năng **GREAT WAVES** sẽ rút ngắn thời gian giặt bằng hiệu ứng đặc biệt sử dụng các luồng nước khác nhau.



## KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ

Chức năng này để tránh máy hoạt động sai bởi trẻ nhỏ và để bảo vệ trẻ nếu vô ý mở nắp máy khi máy đang giặt.



Ghi chú: khi đã bật chức năng này, máy sẽ hiển thị ký hiệu CL xen kẽ với thời gian giặt còn lại.

- Chức năng này sẽ khóa tất cả nút nhấn - trừ nút MỞ/TẮT nguồn.
- Khi đã bật chức năng này, nếu muốn tắt, hãy nhấn lại đồng thời hai nút MỨC NƯỚC và CHẾ ĐỘ và giữ khoảng 3 giây.

### ⚠️ **Cẩn thận!**

Khi đã bật chức năng khóa đối với trẻ, nếu mở nắp máy khi máy đang giặt, ký hiệu lỗi E3 sẽ hiển thị nhấp nháy. Máy đồng thời dừng cấp nước, ngưng giặt hay vắt và phát ra tiếng "bíp" ngắt quãng khoảng 20 giây.

- Nếu đóng nắp máy trong vòng 20 giây từ lúc mở nắp, hãy nhấn đồng thời hai nút MỨC NƯỚC và CHẾ ĐỘ và giữ khoảng 3 giây để tắt chức năng khóa đối với trẻ, máy sẽ dừng âm thanh "bíp". Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG để máy chạy tiếp chương trình đang giặt.
- Nếu không đóng nắp máy trong vòng 20 giây từ lúc mở nắp, máy sẽ hiển thị ký hiệu lỗi CL, xả nước từ lồng giặt và phát tiếng "bíp" lặp lại mỗi 15 phút. Để máy hoạt động trở lại, hãy nhấn nút MỞ/TẮT để tắt, rồi mở nguồn trở lại. Nhấn nút CHƯƠNG TRÌNH để chọn lại chương trình, rồi nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG để chạy lại chương trình giặt.

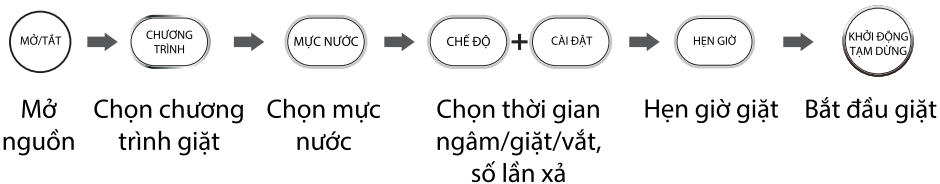
Ghi chú:

Khi không bật chức năng khóa đối với trẻ, nếu mở nắp máy khi máy đang giặt, ký hiệu lỗi E3 sẽ hiển thị nhấp nháy. Máy đồng thời dừng cấp nước, ngưng giặt hay vắt và phát ra tiếng "bíp" liên tục khoảng 10 giây.

Để máy hoạt động trở lại, hãy nhấn nút MỞ/TẮT để tắt, rồi mở nguồn trở lại. Nhấn nút CHƯƠNG TRÌNH để chọn lại chương trình, rồi nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG để chạy lại chương trình giặt.

## Cài đặt tùy ý cho chương trình giặt

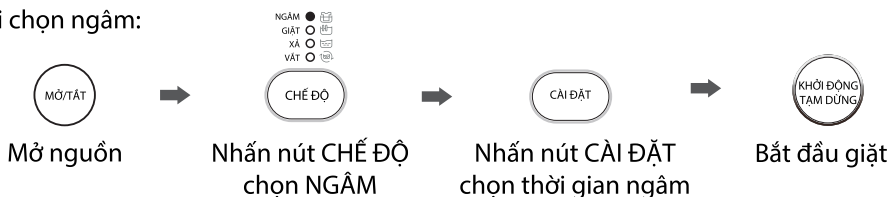
Bạn có thể cài đặt chương trình giặt tùy ý mình và chọn thời gian giặt, số lần xả, thời gian vắt, mực nước và hẹn giờ giặt.



## Chọn chế độ giặt

Bạn có thể chọn một chế độ hay kết hợp chế độ ngâm, giặt, xả hoặc vắt tùy ý. Sau khi nhấn nút chọn CHẾ ĐỘ, đèn báo tương ứng với chế độ được chọn sẽ nhấp nháy. Khi đèn báo đang nhấp nháy, hãy nhấn nút CÀI ĐẶT để chọn thông số muốn cài.

### • Khi chọn ngâm:



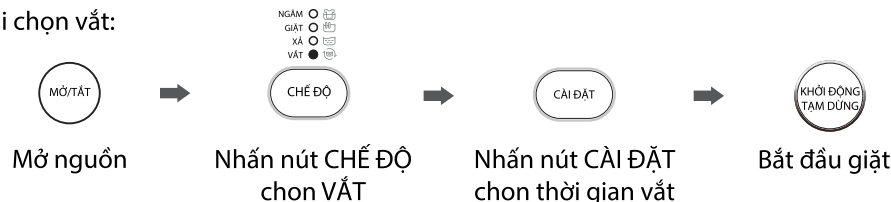
### • Khi chọn giặt:



### • Khi chọn xả:



### • Khi chọn vắt:



## Ghi chú!

- Khi kết hợp chế độ ngâm, giặt, xả hay vắt, bạn cũng cài đặt như trên. Có thể chọn thông số để ngâm trong 0, 10, 20, 30, 40, 50 hay 60 phút, giặt từ 0 đến 20 phút, xả từ 0 đến 4 lần và vắt từ 0 đến 9 phút.

## Chương trình giặt

Các chương trình giặt đã được cài đặt sẵn tương ứng với các loại đồ giặt khác nhau.

Chương trình	
GIẶT NHANH	Phù hợp để giặt quần áo không bẩn nhiều.
ĐỒ MỎNG	Ở mực nước thấp, trung bình hay cao, giặt đều với tốc độ giặt và vắt chậm sẽ giữ cho quần áo ít sờn và ít biến dạng nhất.
CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ NHỚ	Mỗi khi giặt xong, máy sẽ tự động ghi chương trình vừa giặt vào bộ nhớ. Ở lần giặt kế tiếp, để chạy lại chương trình này, sau khi mở nguồn, hãy nhấn nút CHƯƠNG TRÌNH để chọn CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ NHỚ, rồi nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG để bắt đầu.
VỆ SINH LỒNG GIẶT	Chế độ xoay ngắt quãng của chương trình này sẽ làm sạch bụi, vết bẩn trên bề mặt phía trong và ngoài của lồng giặt cũng như mâm giặt.
TIÊU CHUẨN	Đây là chương trình giặt tiêu chuẩn - giặt một lần, xả hai lần và thời gian vắt khá lâu.
ĐỒ JEANS	Phù hợp để giặt quần áo bằng vải jean.
CHĂN MỀN	Thời gian giặt lâu, nước giặt mạnh sẽ giặt hiệu quả chăn mền.
ĐỒ DÀY	Phù hợp để giặt quần áo bẩn nhiều hoặc dày.

## Lượng bột giặt hay nước giặt và nước xả vải nên sử dụng

Mức nước cài đặt bằng tay	Bột giặt	Nước giặt	Nước xả vải		Khối lượng giặt đề nghị
			Loại thông thường	Loại đậm đặc	
8	khoảng 90 g	khoảng 45 ml	khoảng 70 ml	khoảng 23 ml	8 kg - 9 kg
7	khoảng 78 g	khoảng 37 ml	khoảng 63 ml	khoảng 21 ml	7 kg
6	khoảng 50 g	khoảng 30 ml	khoảng 55 ml	khoảng 18 ml	6 kg
5	khoảng 45 g	khoảng 25 ml	khoảng 46 ml	khoảng 15 ml	5 kg
4	khoảng 30 g	khoảng 20 ml	khoảng 36 ml	khoảng 12 ml	4 kg
3	khoảng 23 g	khoảng 15 ml	khoảng 27 ml	khoảng 11 ml	3 kg
2	khoảng 11 g	khoảng 10 ml	khoảng 18 ml	khoảng 9 ml	2 kg
1	khoảng 7 g	khoảng 5 ml	khoảng 9 ml	khoảng 5 ml	1 kg
Chăn mền	-	khoảng 45 ml	khoảng 70 ml	khoảng 23 ml	

### Lưu ý!

- Bảng này chỉ để tham khảo.

## VỆ SINH MÁY

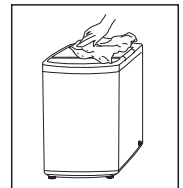
### Vệ sinh máy và nội dung phải lưu ý

#### Cảnh báo!

- Trước khi làm vệ sinh máy, phải rút phích cắm điện và khóa nguồn nước cấp cho máy.

### Vệ sinh bên ngoài máy giặt

Việc vệ sinh đúng cho máy giặt sẽ kéo dài tuổi thọ của máy. Khi cần thiết, có thể lau bề mặt máy bằng chất tẩy rửa trung tính loãng - loại không ăn mòn. Nếu có nước trên mặt máy, hãy dùng vải mềm để lau sạch ngay. Không được dùng miếng xốp thô, nhám, vật sắc nhọn để vệ sinh vỏ máy.



### Lưu ý!

- Không được dùng acid formic, dung môi pha loãng của acid này hay chất tương tự - như cồn, nước pha hoặc hóa chất,...

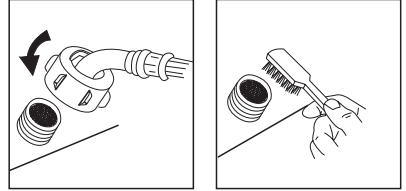
## Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước

### Lưu ý!

- Phải vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước nếu thấy nước cấp vào máy bị yếu.

#### 1. Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước của máy:

- Xoay nút vặn ngược chiều kim đồng hồ để tháo ống cấp nước ra khỏi ngõ vào ở mặt sau máy.
- Dùng kẽm mở dài để lấy bộ lọc ra.
- Dùng bàn chải để làm sạch bộ lọc này.
- Dùng kẽm mở dài để lắp lại bộ lọc.
- Bắt lại ống cấp nước vào máy.



#### 2. Vệ sinh bộ lọc bên trong máy:

- Bên trong máy giặt có lắp sẵn bộ lọc giúp giữ lại xơ vải trong quá trình giặt. Sau khoảng 10 lần giặt, bạn nên làm vệ sinh bộ lọc này. Lấy bộ lọc này ra, rồi làm sạch túi lọc trong nước. Sau đó, lắp lại vào máy.



## Trở ngại và cách xử lý

Khi bắt đầu giặt mà máy không hoạt động hoặc máy dừng khi đang giặt, hãy thử xử lý như sau - trước khi liên hệ với trung tâm bảo hành.

Hiện tượng	Nội dung kiểm tra
Không giặt	Kiểm xem đã mở điện nguồn chưa. Máy đang cấp nước và chưa đạt đến mực nước cần thiết nên chưa hoạt động. Hãy chờ để máy cấp đủ nước. Kiểm xem máy có được cài đặt ở chế độ hẹn giờ không (máy sẽ chỉ bắt đầu giặt khi đã đến giờ hẹn).
Không có nước vào máy	Kiểm xem có tắt nguồn hay cầu chì của nguồn điện cấp cho máy bị đứt không. Kiểm xem nguồn cấp nước có bị khóa hay áp lực nước quá thấp không. Kiểm xem ngõ vào cấp nước có được nối đúng chưa và vòi nước đã mở chưa. Kiểm xem bộ lọc ở ngõ vào cấp nước có bị nghẹt bởi bụi bẩn không. Kiểm xem đã nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG sau khi đã nhấn nút MỞ/TẮT nguồn chưa.



Hiện tượng	Nội dung kiểm tra
Xả nước bất thường	Kiểm xem đầu ra của ống xả có đặt quá cao không. Kiểm xem đầu ra của ống xả có bị nghẹt hay nhúng vào chỗ có nước không.
Vắt bất thường	Kiểm xem đã đóng nắp máy giặt chưa. Kiểm xem hầu hết đồ giặt có bị xếp lệch qua một bên của lồng giặt hay đã xếp quá nhiều đồ giặt trong lồng giặt không. Kiểm xem máy giặt có được lắp đặt ổn định, chắc chắn chưa, có bị lắp đặt nghiêng không (bề mặt nơi đặt máy không được phẳng).

Hiện thị ký hiệu lỗi	Lý do có thể	Cách xử lý
E1	Cảnh báo việc cấp nước vào máy bất thường.	Kiểm xem vòi nước đã mở hay đang bị khóa.
E2	Cảnh báo việc máy chưa xả nước xong.	Kiểm xem đầu ra của ống xả có đặt quá cao, bị nghẹt hay nhúng vào chỗ có nước không.
E3	Cảnh báo về nắp máy giặt chưa được đóng sát khi giặt hay khi vắt.	Đóng nắp máy giặt. Để máy hoạt động trở lại, phải nhấn nút MỞ/TẮT để tắt, rồi mở nguồn trở lại.
E4	Đồ giặt bố trí không đều khi máy đang vắt.	Xếp lại đồ giặt trong lồng giặt bằng tay.
E7-1 E7-2 E7-3 E7-4 E7-5	Máy hoạt động bất thường do lỗi nghiêm trọng (liên quan đến bộ phận thẳng, dây nối bộ phận thẳng, cảm biến).	Nếu ký hiệu lỗi này xuất hiện sau khi nhấn nút MỞ/TẮT nguồn, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành. Nếu ký hiệu lỗi này xuất hiện khi máy đang hoạt động, hãy nhấn nút MỞ/TẮT nguồn để khởi động lại máy.
FXX	Lý do khác.	Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành.

### Ghi chú !

- Sau khi kiểm tra, hãy khởi động lại máy. Nếu vẫn gặp trở ngại hoặc máy hiển thị ký hiệu lỗi khác, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành.

## Thông số kỹ thuật

Áp lực nước tiêu chuẩn 0,03 MPa ~ 0,8 MPa

Kiểu máy	Khối lượng giặt	Kích thước rộng x cao x sâu (mm)	Khối lượng tịnh	Công suất danh định	Nguồn điện cung cấp danh định
AW-DK1000FV	9,0 kg	550x565x960	40 kg	390W	220-240 V~,50 Hz

### Tái sử dụng vật liệu bao gói và thải bỏ sản phẩm hỏng



Ký hiệu hình bên cho biết không nên hủy bỏ máy cùng với rác thải gia dụng. Để giúp bảo vệ môi trường và để bảo vệ sức khỏe của mọi người - không bị ảnh hưởng bởi việc xả rác thải không kiểm soát, hãy tái sử dụng vật liệu bao gói một cách có trách nhiệm nhằm tăng cường việc sử dụng bền vững các nguồn vật liệu.

Khi cần hủy bỏ máy này trong tương lai, không được thải bỏ máy chung với rác thải thông thường. Hãy chuyển máy này đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - được nêu trên trang web của Toshiba [www.toshiba.com.vn](http://www.toshiba.com.vn).

# ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

## ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

### 1. Từ máy tính:

Truy cập vào trang web

[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

### 2. Từ điện thoại di động:

Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (1.000đ/ 1 SMS và có thể thay đổi không báo trước theo nhà mạng).

Cú pháp tin nhắn:

**Toshiba\_Kiểu máy\_Số máy\_Ngày mua.**

Trong đó:

- \_ : khoảng trắng
- Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy (Ví dụ: 27/07/17)

### 3. Từ điện thoại bàn:

Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529

(Thứ Hai – Thứ Sáu: 08:00-22:00/

Thứ Bảy: 08:00-17:00).

## LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

### 1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành

Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**

### 2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền

Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:

[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

## ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

[www.toshiba.com.vn](http://www.toshiba.com.vn)

[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

## ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

### 1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
  - Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
  - Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
  - Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
  - Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

## 2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vệ sinh bảo dưỡng định kỳ sản phẩm không được bảo hành miễn phí.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật,...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

### **GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:**

Trước khi tiến hành lắp đặt, quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống bên cạnh. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành.

Kiểu máy: \_\_\_\_\_

Số máy: \_\_\_\_\_